

CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 289/BC-HĐQT

Hưng Yên, ngày 28 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN1, Khu Công Nghiệp Sông Trà, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên.
- Điện thoại: 0888534269 Fax:
- Email: habecothaibinh@gmail.com.vn
- Vốn điều lệ: 76.912.260.000 đồng
- Mã chứng khoán: BTB
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐTN thông qua ngày 28/4/2026 thông qua các nội dung sau: - Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026. - Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; - Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2025, định hướng hoạt động năm 2026. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán NVA. - Thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025. - Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026.

			- Thông qua Tờ trình về quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2025, Kế hoạch chi trả, thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2026. - Thông qua tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. - Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch và mức cổ tức dự kiến năm 2026. - Thông qua tờ trình về việc sửa đổi địa chỉ, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty - Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội và các đơn vị thành viên trong hệ thống Tổng công ty, giữa Công ty với người có liên quan.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	01/8/2024	
2	Ông: Hoàng Chí Thanh	Thành viên	16/4/2024	
3	Ông: Nguyễn Hữu Cường	Thành viên	16/4/2024	
4	Ông: Phạm Xuân Hạnh	Thành viên	16/4/2024	
5	Ông: Vũ Xuân Vinh	Thành viên	10/9/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Phạm Trung Kiên	03/03	100%	
2	Ông: Hoàng Chí Thanh	02/03	66,7%	Đi công tác
3	Ông: Nguyễn Hữu Cường	03/03	100%	
4	Ông: Phạm Xuân Hạnh	03/03	100%	
5	Ông: Vũ Xuân Vinh	03/03	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Hội Đồng Quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và phối hợp giữa HĐQT và Ban Giám đốc và các quy chế nội bộ khác của Công ty. Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty kiểm tra giám sát các nội dung sau:

+ Giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã đề ra.

+ Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): hiện nay Công ty Cổ phần Bía Hà Nội – Thái Bình không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	Số 01/NQ-HĐQT	25/02/2026	- Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐTN năm 2026	100%
2	Số 02/NQ-HĐQT	26/02/2026	- Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2025, phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2025	100%
3	Số 03/NQ-HĐQT	01/06/2026	- Thông qua việc thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty đối với Ông Hoàng Chí Thanh - Bổ nhiệm Ông Phan Anh Tuấn giữ chức vụ Giám đốc Công ty	100%
4	Số 04/NQ-HĐQT	01/06/2026	- Thông qua việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật năm 2026	100%
5	Số 05/NQ-HĐQT	17/06/2026	- Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026	100%
II	Quyết định			
1	Số 17/QĐ-HĐQT	26/02/2026	- Quyết định phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025	100%
2	Số 42/QĐ-HĐQT	02/04/2026	- Quyết định thành lập BTC ĐHCĐ TN năm 2026	100%
3	Số 46/QĐ-HĐQT	20/04/2026	- Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông năm 2026	100%
4	Số 56/QĐ-HĐQT	28/04/2026	- Quyết định về việc giao các chỉ tiêu KHSXKD năm 2026	100%
5	Số 61/QĐ-HĐQT	29/04/2026	- Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2026	100%
6	Số 62/QĐ-HĐQT	29/04/2026	- Quyết định phê duyệt Quỹ tiền lương Kế hoạch 2026	100%
7	Số 63/QĐ-HĐQT	29/04/2026	- Quyết định về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025	100%
8	Số 64/QĐ-HĐQT	29/04/2026	- Quyết định quy định mức thù lao HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2026	100%
9	Số 67/QĐ-HĐQT	01/06/2026	- Quyết định về việc thôi giữ chức vụ Giám đốc công ty đối với Ông Hoàng Chí Thanh	100%

10	Số 68/QĐ-HĐQT	01/06/2026	- Quyết định bổ nhiệm ông Phan Anh Tuấn giữ chức vụ Giám đốc Công ty	100%
11	Số 69/QĐ-HĐQT	01/06/2026	- Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật cho sản xuất bia	100%
12	Số 73/QĐ-HĐQT	02/06/2026	- Quyết định thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông: Lê Quý Huệ	Trưởng ban	16/4/2024	Cử nhân Kinh tế Tài chính – Ngân hàng
2	Bà: Lê Thị Phương Lan	Thành viên	16/4/2024	Cử nhân Kế Toán
3	Bà: Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên	16/4/2024	Thạc sỹ Kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Lê Quý Huệ	01/01	100%	100%	
2	Bà: Lê Thị Phương Lan	01/01	100%	100%	
3	Bà: Nguyễn Thị Thu Trang	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Việc giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Thành viên Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của Ban điều hành, đã tổ chức các cuộc họp để kịp thời chỉ đạo định hướng chiến lược hoạt động và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định, tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin.

- Đối với Cổ đông: Trong 06 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại nào của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc nhưng vẫn duy trì hoạt động của mình.

- Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của mình cho Ban kiểm soát. Ban giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Hoàng Chí Thanh	02/09/1973	Thạc sỹ Thương mại, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Kỹ sư cơ khí máy thực phẩm	Miễn nhiệm từ ngày 01/06/2026
2	Ông: Phan Anh Tuấn	28/11/1980	Kỹ sư Điều khiển tự động	Bổ nhiệm từ ngày 01/06/2026
3	Ông: Nguyễn Hữu Cường	24/07/1965	Kỹ sư công nghệ chế tạo máy	Bổ nhiệm từ ngày 25/4/2014

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông: Trần Tuấn Anh	03/05/1989	Thạc sỹ Kinh tế	Bổ nhiệm từ ngày 01/4/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
1	Nguyễn Thị Mai Hạnh								NLQ của CĐNB Phạm Trung Kiên, CT HĐQT
2	Phạm Mai Khanh								
3	Phạm Duy Tùng								
4	Phạm Hồng Quang								
5	Phạm Phú Cường								
6	Nguyễn Thị Thế					10/04/2019			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
7	Lê Thị Hiền								
8	Phạm Thị Hương								
9	Vũ Thị My								
10	Vũ Thu Trang								
11	Hoàng Hải Nam								
12	Hoàng Thanh Phương								
13	Hoàng Thanh Trúc					18/04/			
14	Hoàng Thị Liên					2016			NLQ của Ông Hoàng Chí Thanh, TV HĐQT
15	Hoàng Mạnh Quang								
16	Hoàng Chí Thành								
17	Hoàng Thị Minh Hiền								
18	Hoàng Thị Hiền								
19	Phan Chính Chiến								
20	Lê Thị Xuyên								
21	Vũ Thị Minh Phượng								
22	Phan Thanh Hải								
23	Phan Minh Hiếu					01/06/			
24	Phan Anh Dũng					2026			NLQ của CĐNB Phan Anh Tuấn, Giám đốc Công ty
25	Vũ Đức Thành								
26	Đoàn Thị Bích								
27	Vũ Xuân Vinh								
28	Vũ Thị Loan								
29	Nguyễn Minh Phúc								
30	Nguyễn Minh Hằng								
31	Nguyễn Thị Tuyết								
32	Nguyễn Tiến Thắng								
33	Nguyễn Quốc Toàn								NLQ của CĐNB Nguyễn

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
34	Đỗ Huy Giang					25/4/			Hữu
35	Đỗ Bích Thủy					2014			Cường
36	Trịnh Thị Diệu Thủy								TV.HDQT.
37	Trần Thị Hòa								PGĐCT
38	Phạm Xuân Đức								NLQ của
39	Phạm Minh Đức					10/4/			CĐNB
40	Phạm Thanh Hằng					2019			Phạm Xuân
41	Phạm Thị Hương								Hạnh TV.
42	Phạm Thị Nguyệt								HDQT.
43	Vũ Đức Thành								
44	Đoàn Thị Bích								
45	Vũ Thị Minh Phượng					10/9/			NLQ của
46	Nguyễn Thị Quỳnh Trang					2024			Ông Vũ Xuân
47	Vũ Nhật Minh								Vinh TV.
48	Vũ Khôi Nguyên								HDQT
49	Lê Quý Động								
50	Lê Quý Đức								
51	Lê Quý Hạnh								NLQ của
52	Lê Quý Độ					19/4/			CĐNB
53	Phạm Thị Nga					2016			Lê Quý Huệ, TB.
54	Lê Phương Linh								BKS
55	Lê Minh Phương								
56	Lê Hưng Khiêm								
57	Lê Quốc Trung								NLQ của Lê
58	Phan Thị Quyết					28/4/			Thị
59	Lê Phương Thủy					2017			Phương
60	Nguyễn Minh Hà								Lan TV.
									BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
61	Lê Quốc Anh								
62	Dương Thị Kim Ngân								
63	Nghiêm Lê Mỹ Hạnh								
64	Nguyễn Lê Tú Anh								
65	Nguyễn Văn Vinh								
66	Trương Thị Hồng Vân								
67	Trương Văn Truyền								
68	Trương Thị Hiền								
69	Trương Hà Tuyên								
70	Trương Quốc Hưng								
71	Trương Ngọc Hân					22/11/2023			NLQ của Nguyễn Thị Thu Trang TV BKS
72	Trương Ngọc Linh								
73	Trương Ngọc Minh								
74	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ								
75	Nguyễn Thanh Lam								
76	Khúc Văn Linh								
77	Kim Quyết Chiến								
78	Trần Xuân Du								
79	Nghiêm Thị Mân								
80	Chu Văn Tộ								
81	Đặng Thị Quý								
82	Bùi Văn Văn								
83	Nguyễn Thị Thúy								
84	Bùi Thu Hà					01/04/2024		Bổ nhiệm	NLQ của Trần Tuấn Anh, Kế toán trưởng
85	Trần Chu Bảo Lâm								
86	Trần Tú Anh								
87	Thân Viết Sinh								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
88	Chu Quang Dũng								
89	Trần Đức Lương								
90	Bùi Quang Phần								
91	Nguyễn Thị Nở								
92	Bùi Thị Thêu								
93	Bùi Thị Hà								
94	Đỗ Thị Kim Xuyên					01/9/2017			
95	Bùi Quỳnh Anh								
96	Bùi Minh Anh								
97	Bùi Thế Vinh								

NLQ của
Bùi
Quang
Vượng
người
được UQ
CBTT

2. Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Tổng Công ty cổ phần Bia -Rượu – NGK Hà Nội			0101376672, cấp ngày 07/09/2020 Nơi cấp Sở KHĐT Hà Nội	183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, Hà Nội	5.100.000	66,31	Công ty mẹ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Công đoàn Công ty cổ phần Bía Hà Nội – Thái Bình			177, ngày 19/12/2005	Lô CN1, KCN Sông Trà, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	11.280	0,146	Công đoàn Công ty
3	Ông: Phạm Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT			23.300	0,303	CĐNB
3.1	Nguyễn Thị Mai Hạnh							Vợ
3.2	Phạm Mai Khanh							Con gái
3.3	Phạm Duy Tùng							Con trai
3.4	Phạm Hồng Quang							Anh trai
3.5	Phạm Phú Cường							Anh trai
3.6	Nguyễn Thị Thế							Chị dâu
3.7	Lê Thị Hiền							Chị dâu
3.8	Phạm Thị Hương							Chị dâu
4	Ông: Hoàng Chí Thanh		TV HĐQT					
4.1	Vũ Thị Mỹ							Mẹ đẻ
4.2	Vũ Thu Trang							Vợ
4.3	Hoàng Hải Nam							Con trai
4.4	Hoàng Thanh Phương							Con gái
4.5	Hoàng Thanh Trúc							Con gái
4.6	Hoàng Thị Liên							Chị gái
4.7	Hoàng Mạnh Quang							Anh trai
4.8	Hoàng Chí Thành							Em trai
4.9	Hoàng Thị Minh Hiền							Em gái
4.10	Hoàng Thị Hiền							Em gái
5	Ông Phan Anh Tuấn		GD Công ty					Bổ nhiệm ngày 01/06/2026
5.1	Phan Chính Chiến							Bố đẻ
5.2	Lê Thị Xuyên							Mẹ đẻ
5.3	Vũ Thị Minh Phượng							Vợ
5.4	Phan Thanh Hải							Con trai
5.5	Phan Minh Hiếu							Con trai
5.6	Phan Anh Dũng							Em trai
5.7	Vũ Đức Thành							Bố vợ
5.8	Đoàn Thị Bích							Mẹ vợ
5.9	Vũ Xuân Vinh							Anh vợ
6	Ông: Nguyễn Hữu Cường		TV HĐQT, PGĐ			12.800	0,17	CĐNB

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.1	Vũ Thị Loan							Vợ
6.2	Nguyễn Minh Phúc							Con trai
6.3	Nguyễn Minh Hằng							Con gái
6.4	Nguyễn Thị Tuyết							Em gái
6.5	Nguyễn Tiến Thắng							Em trai
6.6	Nguyễn Quốc Toàn							Em trai
6.7	Đỗ Huy Giang							Em rể
6.8	Đỗ Bích Thủy							Em dâu
6.9	Trịnh Thị Diệu Thủy							Em dâu
7	Ông: Phạm Xuân Hạnh		TV HĐQT			5.108	0,0664	CĐNB
7.1	Trần Thị Hòa							Vợ
7.2	Phạm Xuân Đức							Con trai
7.3	Phạm Minh Đức							Con trai
7.4	Phạm Thanh Hằng							Bố đẻ
7.5	Phạm Thị Hương							Chị gái
7.6	Phạm Thị Nguyệt							Em gái
8	Ông: Vũ Xuân Vinh		TV HĐQT					Bổ nhiệm ngày 10/09/2024
8.1	Vũ Đức Thành							Bố đẻ
8.2	Đoàn Thị Bích							Mẹ đẻ
8.3	Vũ Thị Minh Phượng							Em gái
8.4	Nguyễn Thị Quỳnh Trang							Vợ
8.5	Vũ Nhật Minh							Con trai
8.6	Vũ Khôi Nguyên							Con trai
9	Ông: Lê Quý Huệ		Trưởng Ban KS			2550	0,033	CĐNB
9.1	Lê Quý Động							Bố đẻ
9.2	Lê Quý Đức							Anh trai
9.3	Lê Quý Hạnh							Anh trai
9.4	Lê Quý Độ							Anh trai
9.5	Phạm Thị Nga							Vợ
9.6	Lê Phương Linh							Con gái
9.7	Lê Minh Phương							Con gái
9.8	Lê Hưng Khiêm							Con trai
10	Bà: Lê Thị Phương Lan		Thành viên BKS					Bổ nhiệm ngày 28/4/2017

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.1	Lê Quốc Trung							Bố đẻ
10.2	Phan Thị Quyết							Mẹ đẻ
10.3	Lê Phương Thủy							Chị ruột
10.4	Nguyễn Minh Hà							Anh rể
10.5	Lê Quốc Anh							Em trai
10.6	Dương Thị Kim Ngân							Em dâu
10.7	Nghiêm Lê Mỹ Hạnh							Con gái
10.8	Nguyễn Lê Tú Anh							Con gái
11	Bà Nguyễn Thị Thu Trang		Thành viên BKS					Bổ nhiệm ngày 22/11/2023
11.1	Nguyễn Văn Vinh							Bố đẻ
11.2	Trương Thị Hồng Vân							Mẹ đẻ
11.3	Trương Văn Truyền							Bố chồng
11.4	Trương Thị Hiên							Mẹ chồng
11.5	Trương Hà Tuyên							Chồng
11.6	Trương Quốc Hưng							Con
11.7	Trương Ngọc Hân							Con
11.8	Trương Ngọc Linh							Con
11.9	Trương Ngọc Minh							Con
11.10	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ							Em gái
11.11	Nguyễn Thanh Lam							Em gái
11.12	Khúc Văn Linh							Em rể
11.13	Kim Quyết Chiến							Em rể
12	Ông: Trần Tuấn Anh		KTT					Bổ nhiệm ngày 01/4/2024
12.1	Trần Xuân Du							Bố đẻ
12.2	Nghiêm Thị Mân							Mẹ đẻ
12.3	Chu Văn Tộ							Bố dượng
12.4	Đặng Thị Quý							Mẹ kế
12.5	Bùi Văn Vần							Bố vợ
12.6	Nguyễn Thị Thúy							Mẹ vợ
12.7	Bùi Thu Hà							Vợ
12.8	Trần Chu Bảo Lâm							Con
12.9	Trần Tú Anh							Em gái
12.10	Thân Viết Sinh							Em rể
12.11	Chu Quang Dũng							Em trai
12.12	Trần Đức Lương							Em trai

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	CMND, căn cước/Giấy ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
13	Ông: Bùi Quang Vượng		Người được ủy quyền CBTT			4.274	0,056%	CĐNB
13.1	Bùi Quang Phần							Bố đẻ
13.2	Nguyễn Thị Nở							Mẹ kế
13.3	Bùi Thị Thêu							Chị gái
13.4	Bùi Thị Hà							Em gái
13.5	Đỗ Thị Kim Xuyên							Vợ
13.6	Bùi Quỳnh Anh							Con gái
13.7	Bùi Minh Anh							Con gái
13.8	Bùi Thế Vinh							Con trai

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT;
- Lưu: VP.HĐQT.



Phạm Trung Kiên

